

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025  
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

| STT        | NỘI DUNG                                                                                                                           | DỰ TOÁN           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| <b>A</b>   | <b>TỔNG NGUỒN THU NSDP</b>                                                                                                         | <b>15.026.024</b> |
| <b>I</b>   | <b>Thu NSDP được hưởng theo phân cấp</b>                                                                                           | <b>1.265.948</b>  |
| 1          | Thu NSDP hưởng 100%                                                                                                                | 653.456           |
| 2          | Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia                                                                                          | 612.492           |
| <b>II</b>  | <b>Thu bổ sung từ NSTW</b>                                                                                                         | <b>13.729.512</b> |
| -          | Thu bổ sung cân đối                                                                                                                | 9.802.882         |
| -          | Thu bổ sung có mục tiêu                                                                                                            | 3.926.630         |
| <b>III</b> | <b>Thu từ quỹ dự trữ tài chính</b>                                                                                                 | <b>0</b>          |
| <b>IV</b>  | <b>Thu kết dư</b>                                                                                                                  | <b>0</b>          |
| <b>V</b>   | <b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>                                                                                   | <b>30.564</b>     |
| <b>B</b>   | <b>TỔNG CHI NSDP</b>                                                                                                               | <b>15.005.824</b> |
| <b>I</b>   | <b>Tổng chi cân đối NSDP</b>                                                                                                       | <b>10.967.706</b> |
| 1          | Chi đầu tư phát triển                                                                                                              | 1.028.940         |
| 2          | Chi thường xuyên                                                                                                                   | 9.713.008         |
| 3          | Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay                                                                             | 4.700             |
| 4          | Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính                                                                                                   | 1.300             |
| 5          | Dự phòng ngân sách                                                                                                                 | 219.758           |
| 6          | Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương                                                                                               | 0                 |
| <b>II</b>  | <b>Chi các chương trình mục tiêu</b>                                                                                               | <b>3.926.630</b>  |
| 1          | Chi các chương trình mục tiêu quốc gia                                                                                             | 954.644           |
| 2          | Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ                                                                                            | 2.971.986         |
| <b>C</b>   | <b>BỘI CHI NSDP/BỘI THU NSDP</b>                                                                                                   | <b>20.200</b>     |
| <b>D</b>   | <b>CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NSDP</b>                                                                                                     | <b>23.019</b>     |
| 1          | Từ nguồn vay để trả nợ gốc                                                                                                         | 2.600             |
| 2          | Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh                                                               | 20.419            |
| <b>Đ</b>   | <b>TỔNG MỨC VAY CỦA NSDP</b>                                                                                                       | <b>2.600</b>      |
| 1          | Vay để bù đắp bội chi                                                                                                              |                   |
| 2          | Vay để trả nợ gốc                                                                                                                  | 2.600             |
| <b>E</b>   | <b>THU TỪ CÁC KHOẢN CHO VAY CỦA NHÀ NƯỚC (nguồn các chủ dự án phải trả)</b>                                                        | <b>12.212</b>     |
| <b>G</b>   | <b>GHI THU, GHI CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC</b>                                                                                         | <b>7.859</b>      |
| I          | Thu, chi viện trợ                                                                                                                  |                   |
| II         | Thu, chi từ nguồn hạch toán tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với số tiền nhà đầu tư đã ứng trước đối trừ vào tiền thuê đất | 7.859             |

**Ghi chú:**

Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang là thu chuyển nguồn thực hiện CCTL  
Chỉ tiêu "Tổng chi NSDP" bao gồm "Chi từ nguồn tăng thu" là 111.488 triệu đồng.